

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 204/2019/HS-PT

Ngày 20/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phồn

Các Thẩm phán: Ông Vi Văn Chắt; bà Nguyễn Thị Hải Minh

- Thư ký phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Châu – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa : Bà Vũ Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm vụ án thụ lý số 232/2019/TLPT-HS ngày 04/9/2019. Đối với bị cáo Võ Thành V, do có kháng cáo của bị cáo Võ Thành V, đối với bản án hình sự sơ thẩm số 28/2019/HS-ST ngày 26/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: Võ Thành V; Sinh năm 1986. Nơi cư trú: Nhà số 10, ngõ 68, đường N, khối L, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Nguyên cán bộ quản lý thị trường; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Văn V1 (chết), và bà Nguyễn Thị T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2019 đến ngày 01/4/2019; Hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị (Tòa án không triệu tập): Trương Văn C.

- Bị hại không kháng cáo, không bị kháng nghị (Tòa án không triệu tập): Vi Văn H.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị (Tòa án không triệu tập): Nguyễn Thanh T1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đội quản lý thị trường số 8 thuộc Cục quản lý thị trường Nghệ An, đóng tại địa bàn xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An được chia làm 02 đoàn kiểm tra: Đoàn kiểm

tra số 1 gồm có; ông Nguyễn Mạnh H (đội trưởng), ông Chê Đình Đ, bà Nguyễn Thị H1, ông Thái Huy N làm kiểm soát viên; Đoàn kiểm tra số 2 gồm có; ông Nguyễn Văn Q (trưởng đoàn), ông Trương Văn C, Võ Thành V làm kiểm soát viên và ông Nguyễn Thanh T1 (lái xe).

Căn cứ vào kế hoạch kiểm tra thường xuyên năm 2018 của Đội quản lý thị trường số 8 được Cục quản lý thị trường Nghệ An phê duyệt thì Đoàn kiểm tra số 2 do ông Nguyễn Văn Q làm trưởng đoàn có nhiệm vụ kiểm tra kinh doanh cố định tại địa bàn huyện A và tập trung chống buôn lậu, các phương tiện vận chuyển, bốc dỡ hàng hóa lên xuống khi có dấu hiệu vi phạm trên địa bàn của Đội.

Do trước đây Nguyễn Văn Q có vào nhà ông Vi Văn H, trú tại bản N1, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An bốc thuốc cho vợ nên biết được ông Vi Văn H hành nghề bốc thuốc gia truyền không có thủ tục hành nghề y dược. Khoảng cuối tháng 11/2018 (không nhớ ngày cụ thể), Nguyễn Văn Q nói với Trương Văn C và Võ Thành V vào kiểm tra nhà ông Vi Văn H. Nguyễn Văn Q hỏi Võ Thành V có biết họ tên, địa chỉ của ông Vi Văn H không? Võ Thành V trả lời “không biết”. Nguyễn Văn Q gọi Trương Văn C vào phòng xử lý của Đội quản lý thị trường số 8, đọc nội dung đơn tố cáo ông Vi Văn H hành nghề y dược không có giấy phép đăng ký kinh doanh, cho Trương Văn C đánh máy vi tính. Ngày hôm sau Nguyễn Thanh T1, lái xe ô tô của đơn vị chở Võ Thành V và Trương Văn C vào nhà ông Vi Văn H ở bản N1, xã N, huyện T để kiểm tra theo ý kiến chỉ đạo của Nguyễn Văn Q (Q không đi cùng, do mệt), nhưng do hôm đó ông Vi Văn H không có ở nhà nên cả 03 người ra về.

Khoảng 08 giờ ngày 04/12/2018, Đoàn kiểm tra số 2, Đội quản lý thị trường số 8, được phân công nhiệm vụ nắm diễn biến tình hình thị trường, kiểm tra thực hiện việc niêm yết giá bán hàng hóa, quản lý địa bàn huyện A, tỉnh Nghệ An. Ngoài ra Trương Văn C còn được phân công nhiệm vụ thực hiện biện pháp nghiệp vụ thu thập, thẩm tra xác minh thông tin cơ sở kinh doanh của hộ kinh doanh bà Hà Anh T2, trú tại xóm 8, xã Đ, huyện A. Nguyễn Thanh T1 được phân công lái xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi, biển kiểm soát 37A-00343 xuất phát từ đội Quản lý thị trường số 8 tại xã N, huyện T để lên huyện A kiểm tra theo kế hoạch. Đoàn kiểm tra mặc trang phục, đeo cấp hiệu của ngành Quản lý thị trường, mang theo 02 cặp của Võ Thành V và của Trương Văn C lấy tại phòng xử lý của Đội. Khi đi đến ngã 3 đường vào xã N, huyện T, Nguyễn Văn Q nói với Võ Thành V và Trương Văn C, vào nhà ông Vi Văn H kiểm tra giấy phép kinh doanh của ông Vi Văn H, nếu không có giấy phép thì lấy tiền để đồ xăng. Nguyễn Văn Q không vào nhà ông H, vì trước đây ông Q đã vào nhà ông H bốc thuốc cho vợ nên sợ ông biết mặt khó làm việc. Nói xong xe tiếp tục đi đến đoạn rẽ vào đồn biên phòng 559, Nguyễn Thanh T1 dừng xe ô tô cho Nguyễn Văn Q xuống xe, T tiếp tục lái xe ô tô chở V và C vào nhà ông H. Khi đến nhà ông Vi Văn H, cả 03 người đi vào nhà ông H và ngồi làm việc với ông H tại bàn uống nước phòng khách. Trương Văn C rút thẻ “kiểm tra thị trường” trong người ra đưa cho ông H xem và giới thiệu, chúng tôi là cán bộ Đội quản lý thị trường số 8, Cục quản lý thị trường Nghệ An, có đơn tố cáo

của người dân tố cáo ông hành nghề bốc thuốc chưa có giấy phép hành nghề, tiếp đó C lấy trong cặp của C 01 lá đơn tố cáo đánh máy, phía dưới có đề tên người tố cáo là T3, đưa cho ông H xem, ông H cầm đơn đọc một lúc rồi trả lại cho C. Sau khi ông H trả lại đơn cho C, thì C hỏi ông H “Bác kinh doanh thuốc gia truyền đã có thủ tục giấy tờ gì chưa?”, ông H trả lời “Tôi làm nghề bốc thuốc gia truyền này đã mấy chục năm, chủ yếu là giúp dân bản, chưa có cơ quan chức năng nào hỏi, không có bất kỳ thủ tục giấy tờ gì cả”. Trương Văn C nói “Bác làm nghề bốc thuốc gia truyền thì phải có các thủ tục giấy tờ gồm: giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; giấy phép hoạt động, giấy khám sức khỏe, chứng chỉ hành nghề thì mới được phép kinh doanh”, C đưa các văn bản đọc cho ông H nghe và nói với ông H “Thiếu các loại giấy tờ này sẽ phạt rất cao, khoảng từ 50 đến 60 triệu đồng”. Ông Vi Văn H nói “Giờ trong nhà không có tiền phạt, mong các anh tạo điều kiện giúp đỡ, xử lý tình cảm”, lúc đó Võ Thành V nói “Ý bác thế nào”, nói xong V đứng dậy đi ra phía ngoài cửa chính một tí rồi quay lại bảo ông H “Bác vào đây cháu hỏi một tí”, V vừa nói vừa dùng tay vẫy ông H đi vào buồng nhà ông H, V đi trước, ông H đi sau. Khi vào trong buồng nhà ông H, V hỏi “Bây giờ bác chuẩn bị được mấy”, V nói xong, ông H mở két bạc của gia đình kiểm tra và kiểm tra trong túi quần xong, ông H nói “Giờ trong nhà cố gắng lắm chỉ được 6.000.000đ”, sau đó V đi ra bàn uống nước ghé vào tai C nói nhỏ “Thôi ông còn từng đó thì nhận đi”. Lúc này, Nguyễn Thanh T1 đang đứng ngoài sân, Trương Văn C đồng ý và không nói gì. Sau đó, Võ Thành V đi vào buồng nói với ông H “với số tiền 6.000.000đ, bọn cháu không lập biên bản, bỏ qua cho bác, số tiền này là để dành nước nôi cho anh em”, ông H đưa 06 triệu đồng cho V, V cầm tiền bỏ vào túi quần và đi ra ngoài. Lúc này Trương Văn C bảo V vào phòng khách viết bản thông báo kiểm tra chấp hành pháp luật, còn C viết bản cam kết đối với các cơ sở hành nghề y dược. Sau khi viết xong bản thông báo, V đưa lại cho C để đưa cho ông H ký. Võ Thành V viết xong bản thông báo thì đi ra ngoài xe ô tô chờ khoảng 03 phút, C đi ra, sau đó V, C, T lên xe ô tô đi ra đón Nguyễn Văn Q. Trên đường đi ra gần đến chỗ Nguyễn Văn Q, xuống xe V gọi điện cho Q, khi xe ô tô ra đến ngã 3 đường vào Đoàn biên phòng 559, Nguyễn Thanh T1 dừng xe chờ khoảng 05 phút thì Q đến và lên xe cùng đi. Khi xe bắt đầu đi, Nguyễn Văn Q ngồi ở ghế phụ phía trước hỏi “Tình hình vào nhà ông H xử lý thế nào”, V trả lời “Họ đưa cho được 04 triệu đồng”, nghe xong Q nhẩm tính một tí rồi nói “chia cho mỗi người 700.000đ, số còn lại giữ làm quỹ tổ”. Nguyễn Văn Q nói xong thì V lấy tiền ra chia cho Q, C, T mỗi người 700.000đ, số tiền còn lại V cất giữ, sau đó tổ công tác tiếp tục đi lên huyện A, tỉnh Nghệ An.

Đến tối ngày 24/12/2018, sau khi biết trên mạng xã hội đăng tin nội dung: Cán bộ quản lý thị trường vào nhà ông Vi Văn H, kiểm tra cơ sở bốc thuốc và lấy của ông Vi Văn H 6.000.000đ. Nguyễn Văn Q gọi điện cho Võ Thành V và Trương Văn C nói, sự việc vào nhà ông H kiểm tra và lấy tiền đã bị phát hiện và yêu cầu V và C lên Đội để bàn bạc, thống nhất cách trả lời, báo cáo và đối phó khi có cấp trên kiểm tra.

Sáng ngày 25/12/2018 khi V, C lên đội quản lý thị trường số 8 để hội ý với Nguyễn Văn Q thì Q nói với V, C và T phải trình bày là ngày 04/12/2018 có vào

nhà ông H nhưng để bốc thuốc cho mẹ C bị rạn xương, chứ không phải vào kiểm tra và không lấy tiền của ông H.

Ngày 26/12/2018, Nguyễn Văn Q gọi điện cho V và nói “Sự việc vào nhà ông H kiểm tra lấy tiền đã vỡ lở rồi, phải mang tiền đến trả lại cho ông H”. Võ Thành V hỏi lại “Anh có tiền không cho em mượn một ít”, Q nói “giờ anh không có tiền ở đây, em mượn tạm ở đâu đó ít bữa nữa đi làm về tổ bù cho”. Sau đó, V gọi điện cho bạn tên T4 ở phường H mượn 01 triệu đồng, số tiền còn lại V lấy 1.200.000đ (trong số tiền của ông H) và tiền quỹ tổ để trả cho ông H.

Sáng ngày 27/12/2018, Võ Thành V nhờ anh Nguyễn Đình Hợi (bạn của V) ở huyện T, đi cùng V đến nhà ông H để trả lại số tiền 06 triệu đồng cho ông H. Khi đến nhà ông H, V không vào nhà mà nhờ anh H vào trả hộ cho ông H. Sau khi trả tiền xong, V gọi điện nói với Q là đã trả tiền cho ông H. Số tiền 06 triệu đồng, sau này ông H giao nộp lại cho cơ quan điều tra.

Ngày 26/12/2018, lãnh đạo Đội quản lý thị trường số 8 cử Nguyễn Văn Q đến xã N, huyện T để xác minh sự việc, Q làm việc với đại diện chính quyền địa phương xã N và lập biên bản thể hiện nội dung: Sự việc xảy ra ngày 04/12/2018 tại nhà ông Vi Văn H là hành vi giả mạo lực lượng cán bộ quản lý thị trường.

Do đã có sự thống nhất đối phó trước đó, nên khi Đội quản lý thị trường số 8, họp để xem xét sự việc, Cục quản lý thị trường có yêu cầu tường trình và các lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Thanh Chương, trước ngày 09/01/2019 thì Nguyễn Văn Q, Trương Văn C, Võ Thành V đều tường trình, khai báo vào sáng ngày 04/12/2018 C, V có đến nhà ông H nhưng để bốc thuốc cho mẹ C bị rạn xương chứ không có việc vào nhà ông H kiểm tra lấy 06 triệu đồng.

Ngày 08/01/2019, Nguyễn Văn Q khi viết báo cáo sự việc cho Lãnh đạo Cục quản lý thị trường đã yêu cầu C, V và T xác nhận cho Q không liên quan và không biết sự việc.

Ngày 09/01/2019, C, V đến công an huyện Thanh Chương đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Ngày 25/02/2019 Q đã viết bản xin tự thú, khai nhận hành vi ngày 04/12/2018. Q đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Nghệ An số tiền 700.000đ.

Bị hại ông Vi Văn H trình bày: Khoảng 08 giờ ngày 04/12/2018 ông đang ở nhà thì có 03 người đàn ông mặc quần áo quản lý thị trường xách cặp đi vào nhà và ngồi bàn uống nước, một người đàn ông rút thẻ và giới thiệu “Chúng tôi là Đội quản lý thị trường số 8, phụ trách huyện T và A”, sau có 01 người đưa tờ đơn và nói bác có đơn tố giác với nội dung không có giấy phép kinh doanh, không có giấy phép hành nghề, không có chứng chỉ. Sau đó họ giải thích với 03 lỗi đó sẽ bị phạt từ 60 đến 70 triệu đồng, ông nói phạt số tiền đó ông không có, ông làm nghề gia truyền không có ai cấp giấy tờ gì, chưa nghe ai tuyên truyền về các thủ tục, chưa ai nhắc nhở gì, đây là lần đầu xin các anh phạt nhẹ nhất. Hai người đi dạo quanh nhà

rồi quay vào, người đàn ông đeo kính (V) nói, không phải phạt nữa, điện cho lãnh đạo tỉnh rồi, nếu phải viết cam kết thì bác “lo được mấy”, ông trả lời khoảng 10 triệu đồng trở lại, người đàn ông đeo kính nói, ông vào lấy tiền đi, khi ông vào lấy tiền thì người đàn ông đeo kính đi theo sau, ông mở két thì người đó nói, thôi bác đưa 06 triệu, ông mở két lấy 04 triệu tiền mệnh giá 200.000đ và lấy trong túi 02 triệu tiền mệnh giá 500.000đ đưa cho anh đó ngay trong phòng ngủ, sau đó quay ra anh ở bàn đưa cho ông các giấy tờ ký và giao cho ông bản cam kết và thông báo, sau đó ra về. Sáng ngày 27/12/2018 ông đang ở nhà, thì có 01 thanh niên đến gặp ông và nói, em là nhân viên mới của quản lý thị trường số 8, đưa tiền vào trả lại cho bác, người đó đưa cho ông 01 phong bì dán kín, ông không nhận, sau đó anh đó để tại bàn và nói có chỉ bác thông cảm và ra về, ông cất phong bì và sau đó giao lại cho công an. Nay ông yêu cầu trả lại cho ông số tiền 06 triệu đồng đã bị chiếm đoạt và xin giảm nhẹ hình phạt cho C.

Với nội dung trên, bản án hình sự sơ thẩm số 28/2019/HS-ST ngày 26/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Võ Thành V, Trương Văn C phạm tội “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản”

Căn cứ khoản 1 Điều 355, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS, xử phạt: Võ Thành V 12 (mười hai) tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 355, điểm b, v, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 BLHS, xử phạt: Trương Văn C 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (hai bốn) tháng.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Ngày 05/8/2019, bị cáo Võ Thành V làm đơn kháng cáo với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt. Với lý do: Mức án 12 tháng tù là quá nặng, vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, gia đình có ông nội là cán bộ tiền khởi nghĩa, bố mẹ có huân huy chương trong kháng chiến, trong gia đình chỉ có hai mẹ con, mẹ tuổi đã cao thường xuyên đau yếu không có người chăm sóc.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, giữ vai trò thứ yếu trong đồng phạm, tại cấp phúc thẩm có thêm tình tiết giảm nhẹ mới, nên đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm, xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, xử phạt bị cáo từ 04 đến 06 tháng tù.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, có căn cứ đánh giá đầy đủ toàn bộ các tài liệu, chứng cứ ý kiến kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Võ Thành V làm trong hạn luật định, chủ thể và nội dung kháng cáo đúng qui định của Bộ luật tố tụng hình sự, có cơ sở để xem xét phúc thẩm.

- Tại bản án sơ thẩm, cáo trạng và kết luận điều tra ghi bố bị cáo Võ Thành V là ông Võ Văn V2. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai bố bị cáo là ông Võ Văn V1 và cung cấp bản sao Giấy khai sinh của bị cáo Võ Thành V1, có chứng thực y sao ngày 17/5/2014 và giấy Chứng nhận của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An đã cấp cho ông Võ Văn V1 ngày 29 tháng 5 năm 1985, về việc ông V1 đã được thưởng Huân chương kháng chiến. Điều này phù hợp với danh chỉ bản của bị cáo. Vì vậy cần sửa lại tên của bố bị cáo cho đúng là ông Võ Văn V1.

[2] Về nội dung: Trong đơn kháng cáo cũng như tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Võ Thành V thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo không kháng cáo về tội danh, chỉ kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, thấy rằng: Theo kế hoạch của Cục quản lý thị trường Nghệ An phân công, ngày 04/12/2018, Đoàn kiểm tra số 2, Đội quản lý thị trường số 8, do Nguyễn Văn Q làm trưởng đoàn cùng với Trương Văn C, Võ Thành V và Nguyễn Thanh T1 lái xe được phân công nhiệm vụ nắm diễn biến tình hình thị trường, kiểm tra thực hiện việc niêm yết giá bán hàng hóa, quản lý địa bàn huyện A. Q đã khởi xướng, chỉ đạo V, C tiến hành kiểm tra cơ sở hành nghề y dược của ông Vi Văn H ở bản N1, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An, mặc dù đây là địa bàn mà Q, C, V không có thẩm quyền được phép đi kiểm tra. Q, C, V đã lạm dụng chức vụ, quyền hạn của mình để tiến hành kiểm tra nhà ông H và đã chỉ ra các lỗi vi phạm của ông H, đưa ra mức phạt cao, làm cho ông H lo sợ phải đưa số tiền 6.000.000đ để chiếm đoạt. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến uy tín của cơ quan Nhà nước khi thực thi nhiệm vụ quyền hạn được giao, làm mất lòng tin của người dân đối với người thực thi công vụ.

Tòa án cấp sơ thẩm sau khi xem xét đầy đủ tình tiết giảm nhẹ và đã xử phạt bị cáo Võ Thành V 12 (mười hai) tháng tù về tội “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản” là đúng pháp luật. Lễ ra giữ nguyên hình phạt của Bản án sơ thẩm. Tuy nhiên, xét thấy: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, ra đầu thú, số tiền chiếm đoạt không lớn, bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả, ông nội là người hoạt động cách mạng tiền khởi nghĩa, cha mẹ có huân, huy chương, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Đây là vụ án đồng phạm, mà người cầm đầu, khởi xướng việc phạm tội là Nguyễn Văn Q. Võ Thành V phạm tội với vai trò thứ yếu (Nguyễn Văn Q đã chết trong giai đoạn điều tra). Tại cấp phúc thẩm bị cáo có tình tiết mới có công cứu giúp người bị đuối nước được UBND xã Nghi Xá tặng giấy khen. Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, nên có căn cứ giảm nhẹ hình phạt xử bị

cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, như ý kiến đại diện Viện kiểm sát đề nghị là thỏa đáng (Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt từ 4 - 6 tháng tù).

[3] Về án phí: Bị cáo Võ Thành V kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận nội dung kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo Võ Thành V.

Căn cứ khoản 1 Điều 355; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Thành V 06 (sáu) tháng tù, về tội “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước đó (từ ngày 09/01/2019 đến ngày 01/4/2019).

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị cáo Võ Thành V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND, Chi cục THADS, công an Huyện Thanh Chương.
- Bị cáo
- Lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nguyễn Đăng Phồn